

TỔNG CÔNG TY SÔNG ĐÀ
CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG SÔNG ĐÀ YALY

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 24 CT/NQ-ĐHĐCĐ-2013

Gia Lai, ngày 03 tháng 05 năm 2013

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2013
CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG SÔNG ĐÀ YALY

Căn cứ

- Luật Doanh nghiệp số 60/2005 QH 11 ngày 29/11/2005;
- Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần xi măng Sông Đà Yaly;
- Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 của Công ty cổ phần xi măng Sông Đà Yaly họp ngày 03/05/2013;
- Biên bản kiểm phiếu, các vấn đề của Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần xi măng Sông Đà Yaly năm 2013.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông tin về Đại hội đồng cổ đông :

- Tên Công ty : **Công ty cổ phần xi măng Sông Đà YaLy.**
- Mã chứng khoán : **SDY**
- Địa chỉ : **Thôn 9, xã Nghĩa Hưng, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai.**
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số : 3903000019, cấp lần đầu ngày 22/7/2003; Nơi cấp : Sở KHĐT tỉnh Gia Lai, đăng ký thay đổi lần thứ 8 ngày 15/11/2012.
- Vốn điều lệ : 45.000.000.000 đồng, được chia thành 4.500.000 cổ phần, mệnh giá 10.000 đồng/1 cổ phần.
- Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 của Công ty khai mạc hồi 08 giờ 00 phút ngày 03/05/2013 tại hội trường Công ty, thôn 9 - Nghĩa Hưng - Chư Păh - Gia Lai.

Điều 2. Cổ đông có quyền tham dự Đại hội :

Tổng số cổ đông triệu tập là : 619 Cổ đông, tương ứng với 4.500.000 cổ phần nắm giữ, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 3. Cổ đông có mặt tham dự Đại hội :

Đại diện cổ đông có mặt tham dự họp là 46 cổ đông, sở hữu : 2.492.240 cổ phần bằng 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Đại hội đủ điều kiện tiến hành họp theo quy định tại điều 18 Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần xi măng Sông Đà Yaly.



Điều 4. Đại hội đồng cổ đông quyết nghị thông qua các vấn đề sau :

1. Thông qua báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2012 và kế hoạch SXKD năm 2013.

1.1 Báo cáo kết quả SXKD năm 2012.

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2012	TH 2012	% TH/ KH
A	Kế hoạch SXKD				
I	Tổng giá trị SXKD	10⁶đ	250.796	116.508	46%
1	Giá trị xây lắp	10 ⁶ đ	296	513	173%
2	Giá trị SXCN	10 ⁶ đ	123.205	46.858	38%
3	Giá trị SP. Bán SP phục vụ XD	10 ⁶ đ	4.200	751	18%
4	Giá trị KD vật tư vận tải	10 ⁶ đ	123.096	68.386	56%
II	Chỉ tiêu				
1	Doanh thu	10 ⁶ đ	257.256	150.767	59%
2	Lợi nhuận				
	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁶ đ	6.209	- 4.827	
	Lợi nhuận sau thuế	10 ⁶ đ	4.657	- 4.827	
3	Nộp ngân sách NN	10 ⁶ đ	1.969	4.586	
4	Vốn CSH	10 ⁶ đ	56.629	36.607	
5	Vốn ĐL	10 ⁶ đ	45.000	45.000	
6	Tổng tài sản	10 ⁶ đ	153.373	121.732	

1.2. Các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2013.

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2013
A	Kế hoạch SXKD		
I	Tổng giá trị SXKD	10⁶đ	156.800
1	Giá trị xây lắp	10 ⁶ đ	2.000
2	Giá trị SXCN	10 ⁶ đ	111.352
3	Giá trị SP. Bán SP phục vụ XD	10 ⁶ đ	1.260
4	Giá trị KD vật tư vận tải	10 ⁶ đ	42.188
II	Chỉ tiêu		
1	Doanh thu	10 ⁶ đ	153.190
2	Lợi nhuận		
	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁶ đ	2.460
	Lợi nhuận sau thuế	10 ⁶ đ	2.460
3	Nộp ngân sách NN	10 ⁶ đ	5.470
4	Vốn CSH	10 ⁶ đ	39.605

5	Vốn ĐL	10 ⁶ đ	45.000
6	Tổng tài sản	10 ⁶ đ	151.995
7	Tỷ suất:		
	Lợi nhuận cận biên	%	1,6
	Lợi nhuận sau thuế /VĐL	%	5,5
	Lợi nhuận sau thuế /Tổng tài sản	%	1,6
	LN sau thuế /vốn CSH	%	6,2
8	Hệ số nợ phải trả/ Vốn CSH	Lần	2,8

Với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đồng ý : 100 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội.

2. Thông qua báo cáo hoạt động của HĐQT Công ty năm 2012.

Với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đồng ý :100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội.

3. Thông qua báo cáo thẩm tra của Ban kiểm soát về tình hình hoạt động Công ty năm 2012.

Với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đồng ý : 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội.

4. Thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán của Công ty năm 2012.

Với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đồng ý : 99,94% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội.

5. Thông qua kết quả bầu cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2013-2018.

5.1. Danh sách trúng cử Thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ (2013-2018) gồm các Ông(bà) có tên sau:

Stt	Họ và Tên	Số CP bầu biểu quyết	Tỷ lệ CP biểu quyết
1	Khương Đức Dũng	2.492.240	100%
2	Vũ Văn Tiệp	2.492.240	100%
3	Lê Tấn Trường	2.491.240	99,96%
4	Nguyễn Xuân Nhơn	2.490.740	99,94%
5	Bùi Văn Tính	2.490.740	99,94%

5.2. Danh sách trúng cử thành viên BKS Công ty nhiệm kỳ (2013-2018) gồm các Ông(bà) có tên sau:

Stt	Họ và Tên	Số CP bầu biểu quyết	Tỷ lệ CP biểu quyết
1	Phạm Thị Biểu	2.492.240	100%



2	Nguyễn Lê Trung Phi	2.492.240	100%
3	Nguyễn Văn Hác	2.479.340	99,48%

5.3. Thống nhất thông qua các Ông (bà) có tên sau giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT và Trưởng BKS kiểm soát công ty nhiệm kỳ (2013-2018) :

1. Ông **Khuông Đức Dũng** - Được bầu làm chủ tịch HĐQT với số phiếu : 5/5 đạt 100%.

2. Bà **Phạm Thị Biểu** - Được bầu làm trưởng ban kiểm soát với số phiếu : 3/3 đạt 100%.

6. Thông qua mức trả lương, thù lao cho HĐQT, Ban kiểm soát, thư ký HĐQT năm 2012 và phương án năm 2013:

a) Trả thù lao HĐQT, Ban kiểm soát, Thư ký HĐQT Công ty năm 2012:

Mức thù lao của HĐQT, BKS Công ty năm 2012 được tính theo quy định tại Điều 4, khoản 5 Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2012 số 29 CT/NQ-ĐHĐCĐ-2012 ngày 04/05/2012, cụ thể như sau:

ĐVT : Đồng

TT	Chức danh	ĐVT	Số lượng	Số tháng	Mức (61%)	Thành tiền
1	Thành viên HĐQT	đồng	04	43	2.400.000	103.200.000
2	Trưởng BKS	đồng	01	12	2.400.000	28.800.000
3	Thành viên BKS	đồng	02	24	1.600.000	38.400.000
*	Tổng cộng	đồng				170.400.000

(Bảng chữ: Một trăm bảy mươi triệu bốn trăm nghìn đồng)

b) Kế hoạch năm 2013:

- Khi tỷ lệ hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh (một số chỉ tiêu chủ yếu: sản lượng, doanh thu, lợi nhuận) của Công ty hoàn thành $\geq 100\%$, mức thù lao của HĐQT, BKS tối đa như sau:

ĐVT : Đồng

T T	Chức danh	Số lượng	Mức thù lao/ người/tháng	Mức lương người/tháng	Thành tiền
1	Chủ tịch HĐQT kiêm TGĐ	01	6.000.000	27.900.000	406.800.000
2	TV HĐQT, Phó TGĐ	01	5.000.000	16.900.000	262.800.000
3	Thành viên HĐQT	03	5.000.000		180.000.000
3	Trưởng BKS	01	5.000.000		60.000.000
4	Thành viên BKS, Thư ký HĐQT	03	3.000.000		108.000.000
*	Tổng cộng				1.017.600.000

(Bảng chữ: Một tỷ không trăm mười bảy triệu sáu trăm nghìn đồng)

- Khi tỷ lệ hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh (một số chỉ tiêu chủ yếu: sản lượng, doanh thu, lợi nhuận) của Công ty $< 100\%$, thù lao và lương của Chủ tịch HĐQT, thành viên HĐQT kiêm nhiệm chức danh điều hành

Công ty, thù lao của thành viên HĐQT, thành viên BKS, Thư ký HĐQT chi trả tương ứng với tỷ lệ hoàn thành kế hoạch.

Với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đồng ý : 100 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội.

7. Thông qua sửa đổi, bổ sung một số nội dung Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty CP xi măng Sông Đà Yaly.

Với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đồng ý : 99,94 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội.

8. Thông qua việc Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty.

Với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đồng ý : 100 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội.

9. Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty năm 2013.


Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 uỷ quyền cho Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty chủ động lựa chọn một trong những đơn vị kiểm toán độc lập, được UBCK Nhà nước chấp thuận, được kiểm toán các tổ chức niêm yết để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2013 của Công ty.

Với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đồng ý : 99,86 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội.

Điều 5 : Điều khoản thi hành :

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 giao cho Hội đồng quản trị chỉ đạo bộ máy điều hành tổ chức thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ. Trong quá trình thực hiện kế hoạch SXKD, Hội đồng quản trị xem xét tình hình thực hiện cụ thể trong từng giai đoạn để điều chỉnh kế hoạch phù hợp với thực tế. Ban Kiểm soát tăng cường thực hiện chức năng kiểm tra, giám sát công tác quản lý và hoạt động SXKD theo quy định tại Điều lệ Công ty và Nghị quyết này.

Điều 6 : Nghị quyết này đã được ĐHĐCĐ thường niên Công ty năm 2013 thông qua và có hiệu lực từ ngày ký. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc Công ty, các tổ chức, cá nhân trong Công ty có liên quan và cổ đông Công ty cổ phần xi măng Sông Đà Yaly căn cứ Nghị quyết thực hiện./.

- Nơi nhận:** 
- Như điều 6 (thực hiện);
- UBCK NN;
- Sở GDCK HN;
- TCT S.Đà (b/c);
- ĐU Cty;
- Website Công ty;
- Lưu HĐQT

T/M ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2013
CHỦ TỊCH HĐQT



Khuong Đức Dũng

TỔNG CÔNG TY SÔNG ĐÀ
CÔNG TY CPXM SÔNG ĐÀ YALY

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2013
CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG SÔNG ĐÀ YALY

Tên Công ty : Công ty cổ phần xi măng Sông Đà YaLy.
Tên viết tắt : SDY
Địa chỉ : Thôn 9 - Nghĩa Hưng - Chư Păh - Gia Lai.

Giấy chứng nhận kinh doanh số : 3903000019, cấp lần đầu ngày 22/7/2003;

Nơi cấp : Sở KHĐT Tỉnh Gia Lai, đăng ký thay đổi lần thứ 8 ngày 15/11/2012.

Vốn Điều lệ: 45.000.000.000 đồng, được chia thành 4.500.000 cổ phần, mệnh giá 1 cổ phần 10.000 đồng.

Đại hội Đồng cổ đông thường niên năm 2013 khai mạc hồi 08 giờ 00 phút ngày 03 tháng 05 năm 2013. Tại hội trường Công ty cổ phần xi măng Sông Đà YaLy - Thôn 9 - Nghĩa Hưng - Chư Păh - Gia Lai.

1. Đoàn chủ tịch gồm :

- Ông: Khương Đức Dũng	Chủ tịch HĐQT	- Chủ toạ.
- Ông: Vũ Văn Tiệp	Ban Tổng giám đốc	- Thành viên.
- Ông: Nguyễn Xuân Nhơn	Ban kiểm soát	- Thành viên.

2. Ban Thư ký gồm:

- Ông : Nguyễn Lê Trung Phi Trợ lý TGD Công ty

3. Ban kiểm phiếu gồm :

- Ông : Trần Bình Nương	Trưởng Ban .
- Ông : Nguyễn Thanh Kiều	Thành viên.
- Ông : Lương Thanh Khiết	Thành viên.

4. Tổng số cổ đông :

Tổng số cổ đông triệu tập theo danh sách phân bổ của Trung tâm lưu ký chứng khoán là: 619 cổ đông, nắm giữ: 4.500.000 cổ phần; chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

5. Tổng số cổ đông có mặt tham dự Đại hội.

Tổng số cổ đông, đại diện cổ đông theo uỷ quyền có mặt 46 cổ đông, nắm giữ 2.492.240 cổ phần; chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

NỘI DUNG

1. Thông qua chương trình, nội dung làm việc và quy chế của Đại hội.

Tất cả các cổ đông tham dự đã đồng ý thông qua chương trình, nội dung và Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013.

2. Đại hội đã nghe các báo cáo.

- *Tổng giám đốc Công ty Báo cáo:*

+ Kết quả hoạt động SXKD năm 2012 và kế hoạch SXKD năm 2013.

- *Hội đồng quản trị Công ty báo cáo:*

+ Báo cáo của HĐQT về công tác quản lý, kinh doanh, thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2012 và kế hoạch SXKD năm 2013;

+ Báo cáo thay đổi nhân sự thuộc thẩm quyền ĐHĐCĐ;

+ Báo cáo tổng mức thù lao của HĐQT và BKS, thư ký HĐQT năm 2012 và dự toán năm 2013;

+ Báo cáo sửa đổi, bổ sung một số nội dung Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty;

+ Báo cáo Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty;

+ Lựa chọn tổ chức kiểm toán năm tài chính 2013.

- *Ban Kiểm soát Công ty báo cáo:*

+ Đánh giá công tác quản lý Công ty của HĐQT và Tổng giám đốc năm 2012.

3. Cổ đông thảo luận đóng góp các ý kiến.

* *Công tác sản xuất tiêu thụ sản phẩm công nghiệp.*

Năm 2012:

- SX&TT xi măng Sông Đà Yaly đạt thấp chủ yếu do nguyên nhân:

+ Sức mua giảm sút do các công trình xây dựng tại địa bàn tiếp tục bị đình trệ do chịu ảnh hưởng của suy giảm kinh tế chung của cả nước và chính sách tài chính, tiền tệ thắt chặt, giảm đầu tư công của Chính phủ nhằm kiểm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô;

+ Giá NVL phục vụ SX sản phẩm tăng cao, giá thành cao làm giảm tính cạnh tranh về giá do đó SP sản xuất ra không cạnh tranh được với các SP xi măng cùng loại khác, rất khó khăn trong công tác tiêu thụ;

+ Từ đầu quý II/2012, được sự đồng ý của TĐ Sông Đà, Công ty đã dừng sản xuất clinker XM lò đứng tại dây chuyền 8,2 vạn tấn/năm nên SX&TT giảm so với kế hoạch đề ra.

- *Nghiền, gia công XM Hạ Long:* không đạt kế hoạch đề ra do các nguyên nhân chủ yếu sau:

+ CTTĐ Xekaman 1 gặp khó khăn về vốn, công tác chuẩn bị thi công RCC chậm, tiến độ thi công bị giãn, đến tháng 10/2012 tạm dừng làm cho khối lượng XM cung cấp sang công trường không đạt KH đề ra;

+ Công tác phối hợp SX&TT sản phẩm với Công ty CP Xi măng Hạ Long vẫn chưa được cải thiện, mặc dù đơn vị đã có nhiều văn bản, trao đổi làm việc

về giá bán ra thị trường, xúc tiến bán hàng, vùng thị trường còn chông chéo với sản phẩm của nhà máy chính...

- *Đá xây dựng*: Cùng chịu ảnh hưởng từ suy giảm kinh tế, giảm đầu tư nên sức mua giảm. Việc tiêu thụ từ quý IV/2012 có triển vọng tốt hơn.

Năm 2013:

- *Đối với xi măng Sông Đà Yaly:*

+ Tìm kiếm nguồn clinker xi măng lò quay có chất lượng ổn định, giá cả hợp lý để mua nhằm đảm bảo ổn định chất lượng, giá thành SP; tổ chức cung ứng clinker về nhà máy với chi phí thấp nhất để giảm giá thành SX; có KH sản xuất hợp lý đảm bảo hàng hóa đáp ứng nhu cầu thị trường;

+ Theo dõi, phân tích kịp thời diễn biến thị trường, tăng cường xúc tiến bán hàng nhằm củng cố và phát triển thị trường truyền thống (Gia Lai, Kontum);

+ Tăng cường tiếp thị để bán các sản phẩm XM của Công ty sản xuất vào các công trình thủy lợi, giao thông tại các tỉnh Tây Nguyên, đặc biệt là các dự án thủy điện do các đơn vị nội bộ TCT đầu tư (Đăk B'lo, Hà Tây...).

- *Đối với gia công và tiêu thụ xi măng Hạ Long:*

+ Thường xuyên, chủ động trong việc cung ứng nguồn clinker XM Hạ Long ổn định phục vụ việc gia công các loại sản phẩm XM Hạ Long để cung cấp kịp thời cho TĐ Xekaman 1 và thị trường Gia Lai, Kontum;

+ Phối hợp tốt với Công ty CP xi măng Hạ Long để thâm nhập, phát triển thị trường tiêu thụ XM Hạ Long tại địa bàn Gia Lai, Kontum nhằm từng bước tăng thị phần XM Hạ Long trên thị trường khu vực một cách bền vững nhờ ưu thế cạnh tranh về tính cung cấp kịp thời, giá thành, giá bán phù hợp.

* *Đối với kinh doanh của các đơn vị trực thuộc.*

- Chi nhánh - Xí nghiệp 1:

+ Bám sát CĐT (Cty CP Điện Việt Lào, Cty TNHH Điện Xekaman 3), Ban Kinh tế TCT để đơn đốc thực hiện các thủ tục, hồ sơ nhằm giải quyết dứt điểm các việc tồn tại: Thu bù giá xăng dầu, thanh toán thuế xuất khẩu cát,... theo chỉ đạo của TCT Sông Đà;

+ Bám sát tiến độ giải ngân của CĐT để thu hồi dứt điểm công nợ với các DVTC đã đối chiếu đến 31/12/2012.

- Chi nhánh - Xí nghiệp 3:

+ Cập nhật và cung cấp đầy đủ, kịp thời hồ sơ vật tư, vật liệu Công ty cung cấp cho công trường (hợp đồng mua bán, chi phí vận chuyển,...) để BDH DA ban hành đơn giá vật tư, vật liệu nội bộ nhà thầu (theo đúng chỉ đạo của TCT) làm cơ sở thanh toán với các nhà thầu, đáp ứng việc thu hồi vốn; đồng thời để BDH làm cơ sở thỏa thuận đơn giá công trình với CĐT;

+ Bám sát và phối hợp cùng Ban kinh tế TCT làm việc với CĐT, BDH để giải quyết các vướng mắc kinh tế phát sinh tại công trình theo đúng chỉ đạo của Lãnh đạo TCT: Không để lặp lại các tồn tại, vướng mắc như tại TĐ Xekaman 3;

+ Bám sát BDH để thực hiện tốt việc thu vốn và tạm ứng vốn kịp thời để đáp ứng nhu cầu vật tư cho công trình và hiệu quả SXKD;



- Chi nhánh – Xí nghiệp khai thác đá:

+ Bám sát diễn biến thị trường tiêu thụ đá xây dựng tại các huyện Chư Sê, AJunpa, Krôngpa, Phú Thiện để có kế hoạch SX&TT cho phù hợp nhu cầu của thị trường, tránh tồn đọng SP, đọng vốn và làm giảm hiệu quả SXKD;

+ Tăng cường xúc tiến bán hàng để tiếp thị, bán các sản phẩm đá cấp phối làm đường cho các đơn vị thi công cải tạo, nâng cấp đường Hồ Chí Minh đoạn qua trị trấn Chư Sê.

- Chi nhánh Đắc Lắc:

+ Tăng cường công tác thu hồi công nợ, giải quyết dứt điểm công nợ quá hạn.

4. Cổ đông tiến hành biểu quyết các nội dung sau :

4.1. Thông qua báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2012 và kế hoạch SXKD năm 2013.

Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý: 2.492.240 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý : 0 cổ phần.

Tổng số cổ phần biểu quyết ý kiến khác : 0 cổ phần.

4.2. Thông qua công tác quản lý, kinh doanh, thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2012 và chương trình công tác năm 2013.

Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý : 2.492.240 cổ phần, chiếm 100 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý : 0 cổ phần.

Tổng số cổ phần biểu quyết ý kiến khác : 0 cổ phần.

4.3. Thông qua báo cáo thẩm tra của Ban kiểm soát về công tác quản lý điều hành của Công ty năm 2012.

Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý : 2.492.240 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý : 0 cổ phần.

Tổng số cổ phần biểu quyết ý kiến khác : 0 cổ phần.

4.4. Thông qua báo cáo tài chính được kiểm toán của Công ty năm 2012.

Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý : 2.490.740 cổ phần, chiếm 99,94 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý : 1.500 cổ phần. chiếm 0,06 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết ý kiến khác : 0 cổ phần.

4.5. Thông qua thay đổi nhân sự thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ.

Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý : 2.488.740 cổ phần, chiếm 99,86% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý : 3.500 cổ phần. chiếm 0,14% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết ý kiến khác : 0 cổ phần.

4.6. Thông qua phương án trả thù lao cho HĐQT, BKS, Thư ký HĐQT năm 2012 và dự kiến năm 2013.

Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý : 2.492.240 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý : 0 cổ phần.

Tổng số cổ phần biểu quyết ý kiến khác : 0 cổ phần.

4.7. Thông qua sửa đổi, bổ sung một số nội dung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý : 2.490.740 cổ phần, chiếm 99,94 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý : 1.500 cổ phần, chiếm 0,06 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết ý kiến khác : 0 cổ phần.

4.8. Thông qua việc Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty.

Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý : 2.492.240 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý : 0 cổ phần.

Tổng số cổ phần biểu quyết ý kiến khác : 0 cổ phần.

4.9. Thông qua lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo Tài chính năm 2013.

Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý : 2.488.740 cổ phần, chiếm 99,86 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý : 3.500 cổ phần, chiếm 0,14 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết ý kiến khác : 0 cổ phần.

5. Các cổ đông tham gia Đại hội biểu quyết thông qua toàn văn Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần xi măng Sông Đà YaLy năm 2013.

Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý : 2.492.240 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý : 0 cổ phần.

Tổng số cổ phần biểu quyết ý kiến khác : 0 cổ phần.

Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần xi măng Sông Đà YaLy năm 2013 bế mạc vào hồi 11 giờ 00 phút cùng ngày./.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI



Nguyễn Lê Trung Phi

CHỦ TOẠ ĐẠI HỘI



Trương Đức Dũng